

Số: /GP-SCT

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026

GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU
Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (nhóm 1)

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

Căn cứ Quyết định số 64/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương theo Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 28/05/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 tại Văn bản đề nghị số 011/2026- GPKSDB ngày 14/9/2026 của Công ty TNHH Fujikura Composites Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Fujikura Composites Hải Phòng;

Trụ sở chính: Lô đất D-3,D-4,D-5,D-6, KCN Nhật Bản - Hải Phòng, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam;

Số điện thoại: 02253 618 630;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số: 0200476290 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp của Sở Tài chính thành phố Hải Phòng cấp, đăng ký lần đầu ngày 18/09/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 06/10/2025, được:

1. Nhập khẩu 01 hóa chất cần kiểm soát đặc biệt Nhóm 1 theo hóa đơn thương mại số FC-906 ngày 10/09/2026 ký với Công ty FUJIKURA COMPOSITES INC., quốc gia Nhật Bản, như đề nghị của Công ty TNHH Fujikura Composites Hải Phòng (*chi tiết tại Phụ lục Danh mục hóa chất kèm theo*).

2. Mục đích nhập khẩu: nhập khẩu để sử dụng trong hoạt động sản xuất xưởng, phao cứu sinh (*không kinh doanh hóa chất*)

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Sân bay quốc tế Nội Bài;

Điều 2. Công ty TNHH Fujikura Composites Hải Phòng.

1. Phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

2. Có nghĩa vụ công bố loại hóa chất và mục đích sử dụng hóa chất trên Cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất trước 30 ngày khi đưa hóa chất vào sử dụng lần đầu hoặc khi thay đổi mục đích sử dụng đã công bố theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 26/2026/NĐ-CP.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin thể hiện trong phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nhập khẩu, đưa vào sử dụng.

Điều 3. Giấy phép này có thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an;
- Cục Hóa chất - Bộ Công Thương;
- Chi cục Hải quan Khu vực III - Bộ Tài chính;
- UBND TP (để b/c);
- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) - Công an thành phố;
- UBND phường Hồng An;
- TTPVHCC;
- GD Sở, PGD Sở P.T. Hải;
- Lưu: VT, P.KTATMT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Long

Phụ lục
DANH MỤC HÓA CHẤT NHẬP KHẨU

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số: /GP-SCT ngày /9/2026 của Sở Công Thương)

TT	Tên thương mại/hỗn hợp chất chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Thông tin thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg/lít)	Khối lượng quy đổi (kg) ⁽⁴⁾		Mô tả hàng hóa	Tên Công ty xuất khẩu nước ngoài	Quốc gia
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã số CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt			
1	Pliobond 30	Phenol	108-95-2	1,55	15,00 kg	0,23 kg	15,00 kg	Nhập khẩu 15 kg hỗn hợp có tên thương mại Pliobond 30 có chứa 1,55% Phenol (tương ứng 0,23 kg), (60-70%) Methyl ethyl ketone tương ứng (9,0-10,5 kg), (<i>Phenol thuộc Danh mục hóa chất kiểm soát đặc biệt Nhóm 1; Methyl ethyl ketone là tiền chất công nghiệp nhóm 2 thuộc Danh mục hóa chất kiểm soát đặc biệt Nhóm 2, trong Phụ lục III Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ</i>) theo Hóa đơn số FC-906 ngày 10/09/2026 ký với Công ty FUJIKURA COMPOSITES INC, quốc gia Nhật Bản.	Công ty Fujikura Composites Inc,	Nhật Bản
		Methyl ethyl ketone	78-93-3	60 -70		9,0-10,5 kg				